

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2020

**Phụ lục X**  
**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG**  
**CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN**  
**NĂM 2019**

*(Phục vụ công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước  
theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ)*

**I. Chính sách tiền lương, tiền thưởng**

**1. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao**

**1.1. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động**

- Quỹ tiền lương của người lao động Công ty mẹ được xác định căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh (chỉ số lợi nhuận và năng suất lao động) theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Công ty mẹ - Tổng công ty căn cứ theo độ phức tạp công việc và mức độ hoàn thành công việc của người lao động để xác định trả lương, thưởng cho từng người lao động.

**1.2. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý**

Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Tổng công ty VTC được xác định theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Tổng công ty VTC do Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

**2. Quỹ tiền lương kế hoạch**

2.1. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của người lao động Công ty mẹ - Tổng công ty VTC được xác định theo các chỉ tiêu như: lợi nhuận, số lao động bình quân, năng suất lao động theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

**2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách được xác định trên cơ sở số người quản lý chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của Công ty mẹ Tổng công ty quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ và Thông tư số

27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách, thời gian làm việc nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý chuyên trách.

### 3. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao

#### 3.1. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động

- Căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện, Công ty mẹ Tổng công ty VTC được trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau. Quỹ dự phòng tiền lương không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

- Các đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ xây dựng và phân phối tiền lương cho người lao động trên cơ sở quy định của quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc, đảm bảo trả lương theo mức độ phức tạp của công việc đảm nhận và hiệu suất hoàn thành công việc.

- Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định của Chính phủ và được thực hiện theo quy chế thi đua, khen thưởng của Tổng công ty.

#### 3.2. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Tổng công ty gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của người quản lý và được thực hiện theo quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty. Căn cứ vào hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả đánh giá cán bộ để xác định trả lương, thù lao, thưởng cho người quản lý Tổng công ty.

### 4. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019		Kế hoạch năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>				
II	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	506	443	486
2	Mức tiền lương bình quân	Triệu đ/tháng	14,5	14,5	16,62
3	Quỹ tiền lương thực hiện	Triệu đồng	86.273	77.073	87.749
4	Quỹ tiền lương dự phòng năm trước chuyển sang	Triệu đồng	0	0	9.200
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		9.407	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đ/tháng		16,26	

III TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ					
Người quản lý chuyên trách					
1	Số người	Người	9	7	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	27,5	27,7	27,7
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.464	3.478	3.589
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	41,33	41,40	41,57
Người quản lý không chuyên trách					
1	Số người	Người	1	1	1
2	Mức thù lao cơ bản	Triệu đồng	5,4	5,4	5,4
3	Quỹ thù lao	Triệu đ/tháng	97,2	97,2	97,2
4	Mức thù lao	Triệu đ/tháng	8,1	8,1	8,1

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đàm Mỹ Nghiệp